

# NGHIÊN CỨU SO SÁNH LOẠI HÌNH NGHỆ THUẬT TRUYỀN THỐNG PANSORI CỦA HÀN QUỐC VÀ CA TRÙ CỦA VIỆT NAM

THE STUDY COMPARES TRADITIONAL KOREAN PANSORI ART FORM AND VIETNAM'S CA TRU

Viêm Thúy Phượng<sup>1</sup>,  
Nguyễn Thị Việt<sup>1</sup>, Hoàng Thị Thao<sup>2,\*</sup>

## TÓM TẮT

Nghiên cứu về loại hình nghệ thuật hát nói Pansori (Hàn Quốc) và Ca trù (Việt Nam), kết hợp với việc nghiên cứu và phân tích hai tác phẩm nổi tiếng "Xuân Hương truyện" (Pansori) và "Hồng Hồng Tuyết Tuyết" (Ca trù) để làm nổi bật những nét tương đồng và khác biệt giữa hai loại hình nghệ thuật. Đồng thời đưa ra các hướng đề xuất bảo tồn và phát huy loại hình nghệ thuật Pansori và Ca trù, tăng giao lưu văn hóa Hàn Quốc - Việt Nam, tăng vốn hiểu biết cho sinh viên về loại hình nghệ thuật được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể.

**Từ khóa:** Pansori, Ca trù, so sánh, tương đồng và khác biệt, di sản văn hóa phi vật thể.

## ABSTRACT

The study of the art of singing pansori (Korea) and Ca tru (Vietnam), combined with the study and analysis of two famous works "Xuan Huong Story" (Pansori) and "Red Red Snow Snow" (Ca Tru) to highlight the similarities and differences between the two art forms. At the same time, it has proposed the preservation and promotion of Pansori and Ca tru art forms, increased Korean-Vietnamese cultural exchanges, increased knowledge capital for students about the art form recognized by UNESCO as a cultural heritage.

**Keywords:** Pansori, Ca tru, comparison, similarity and difference, intangible cultural heritage.

<sup>1</sup>Lớp ĐH Ngôn ngữ Hàn Quốc 01 - K13, Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

<sup>2</sup>Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

\*Email: hoangthaosphn1@gmail.com

## 1. GIỚI THIỆU

Mỗi quốc gia, vùng lãnh thổ có những nét văn hóa đặc trưng mang tính vùng miền, dân tộc tạo nên những giá trị độc đáo và riêng biệt. Ngày nay các nền văn hóa nghệ thuật cổ bị ảnh hưởng nhiều bởi xu thế giải trí mang tính thời đại mới, đã bị lấn át và có nguy cơ biến mất. Chẳng hạn như nghệ thuật hát nói Pansori của Hàn Quốc và Ca trù của Việt Nam. Đây là hai nghệ thuật hát nói có từ lâu đời, có những nét độc đáo riêng biệt và được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể, tuy nhiên, đứng trước xu thế

của thời đại mới hai loại hình nghệ thuật này có nguy cơ bị mai một.

Nhóm nghiên cứu đã phân tích, so sánh loại hình nghệ thuật truyền thống Pansori của Hàn Quốc và Ca trù của Việt Nam thông qua phân tích, so sánh hai tác phẩm nổi tiếng *Xuân Hương truyện* (Pansori - Hàn Quốc) và *Hồng Hồng Tuyết Tuyết* (Ca trù - Việt Nam) từ đó đưa ra cái nhìn tổng quát về hai loại hình nghệ thuật này.

Mục tiêu trước tiên của nhóm nghiên cứu hướng đến đối tượng sinh viên ngành Ngôn ngữ và Văn hóa Hàn Quốc tại Đại học Công nghiệp Hà Nội. Và xa hơn nữa là các bạn có niềm yêu thích âm nhạc cổ truyền Việt Nam, các bạn yêu thích và giao lưu văn hóa Việt - Hàn, hướng tới bảo tồn giá trị bền vững nền nghệ thuật hát nói Ca trù nước nhà và tăng mối giao lưu thân thiết với Hàn Quốc về lĩnh vực văn hóa nói chung và văn hóa nghệ thuật nói riêng.

## 2. CƠ SỞ LÝ LUẬN

Các tác giả đưa ra cái nhìn tổng quát, sâu sắc và toàn diện hơn về hai loại hình nghệ thuật truyền thống của hai nước thông qua việc tìm ra những điểm tương đồng và khác biệt, qua đó nêu ra những giải pháp bảo tồn và phát triển những giá trị văn hóa của hai loại hình nghệ thuật truyền thống này.

Pansori và Ca trù là hai loại hình nghệ thuật truyền thống được giới nghiên cứu Hàn Quốc và Việt Nam quan tâm. Đã có khá nhiều đề tài nghiên cứu trong và ngoài nước về Ca trù và Pansori. Có nhiều công trình nghiên cứu đã được công bố, nhiều cuộc hội thảo lớn đã được tiến hành: [10], *Vai trò ca nương trong nghệ thuật Ca trù* - Nguyễn Hoàng Anh Tuấn (2013); *Việt Nam Ca trù biên khảo* - Đỗ Bằng Đoàn, Đỗ Trọng Huê NXB Văn Hóa (1962); *Ca trù thế cách* - xuất bản (1922); *Tim hiểu nghệ thuật Ca trù* - Nguyễn Thị Thanh Nga (2010); *So sánh khái quát nghệ thuật truyền thống Pansori (Hàn Quốc) và nghệ thuật Chèo (Việt Nam)*, [9], *Tim hiểu về Pansori và Chèo trong văn hóa truyền thống hai dân tộc Hàn, Việt* - Nguyễn Thị Nga (2013); *Nghệ thuật âm nhạc truyền thống Pansori* - Nguyễn Dũng Nhi (2017); *판소리 길라잡이* - 최동현 (2009); *-세상에서 가장 긴*

우리의 극적 너래 - 이영일 (2012); *Pansori and traditional music* - Helsinki (2017).

Tuy nhiên, phạm vi giới thiệu ở những tài liệu về nghệ thuật Ca trù và Pansori vẫn còn hạn chế hơn nữa vẫn chưa có nghiên cứu nào so sánh về nghệ thuật sân khấu Ca trù và Pansori.

Nghiên cứu này tập trung vào loại hình truyền thống Pansori của Hàn Quốc và Ca trù của Việt Nam, nghiên cứu dựa trên những tài liệu, sách, báo có nội dung liên quan đến Pansori và Ca trù để từ đó phân tích và tổng hợp những thông tin cần thiết phục vụ cho nghiên cứu.

Các tác giả đã sử dụng các phương pháp thu thập và xử lý dữ liệu, phương pháp phân tích, so sánh, tổng hợp thông tin.

### 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

#### 3.1. Khái quát chung về Pansori

Pansori là buổi biểu diễn hát và gõ trống, được thực hiện bởi một ca nương gọi là "sorikkun" và một nhạc công gõ trống được gọi là "gosu" (trống được gọi là "buk"). Từ Pansori là được hai từ "Pan" và "Sori" tạo thành, được hiểu là hoạt động hát kể những câu chuyện hay cốt truyện hoàn chỉnh và được biểu diễn ở nơi đông người tụ tập.

Ban đầu lối hát này chỉ phổ biến trong tầng lớp dân nghèo của xã hội nhưng về sau tầng lớp quan lại, địa chủ rồi đến hoàng gia cũng ưa thích loại hình này.

Cho đến nay người ta vẫn chưa xác định rõ được tầng lớp sáng tác hay tác giả chính của những bài Pansori được lưu truyền lại. Tuy nhiên có một số giả thuyết cho rằng tầng lớp sáng tác là những người dân thời bấy giờ.

Trước thế kỉ XIX: Tầng lớp hưởng thụ chủ yếu là tầng lớp bình dân.

Sau thế kỉ XIX: Chủ yếu là tầng lớp quý tộc.

Nội dung của mỗi bản nhạc Pansori thường kể về những câu chuyện buồn, nỗi thống khổ của người dân Hàn Quốc thông qua những lời ca như tiếng kêu than, trách oán cuộc đời. Tuy nhiên, vì được nhìn nhận theo con mắt hài hước của người nghệ sĩ nên Pansori về nền những hỷ, nộ, ái, ố cuộc đời theo lối tươi sáng, không bi quan, sầu não.

#### 3.2. Khái quát chung về Ca trù

Ca trù thịnh hành từ thế kỷ XV, từng là loại ca trong cung đình, được giới quý tộc và trí thức yêu thích.

Cho đến những năm 1980 thể loại này hay được gọi cái tên là hát ả đào (nghĩa đen là "hát xẩm cửa đình"), tuy nhiên sang thập niên 1990 thì gọi tên là hát Ca trù. Từ "Ca trù" được cho là lấy từ chữ Nôm: 歌籌 nghĩa là lối hát bỏ thẻ tre, người nghe hát thấy chỗ nào hay thì ném thẻ cho đào hát. Sau đó cứ đếm thẻ mà trả thành tiền. Ca trù từng được tầng lớp trí thức thời phong kiến yêu thích, được biểu diễn tại các đình làng và cả ở cung đình, sau đó phát triển ở các giáo phường. Thời thực dân, Ca trù phát triển ở các đô thị trong các ca quán nơi cung cấp rượu và thuốc phiện.

Tầng lớp sáng tác là tầng lớp văn sĩ và trí thức.

Tầng lớp hưởng thụ là tầng lớp quý tộc (ngày xưa), nhân dân (ngày nay).

Nội dung chủ yếu gắn liền với lễ hội, tín ngưỡng, phong tục, văn chương, âm nhạc và tư tưởng của dân tộc.

### 3.3. Điểm giống và khác nhau của Pansori và Ca trù qua hai tác phẩm *Xuân Hương truyện* và *Hồng Hồng Tuyết Tuyết*

#### 3.3.1. *Xuân Hương truyện* (춘향전)

Câu chuyện là nói về một mối tình ngang trái giữa một cô thôn nữ xinh đẹp là con gái một kỹ nữ vốn bị khinh thị vào triều đại ChoSun với một chàng trai tuần tú, học giỏi tài cao, con nhà quan phủ danh giá và quyền uy là Lý Mộng Long. Chàng Mộng Long 16 tuổi phải theo cha đến Nam - Uôn nhậm chức Phủ sứ thì gặp nàng Xuân Hương chơi đu vào ngày Tết Đoan Ngọ liền say đắm vẻ đẹp của nàng. Hai người yêu nhau và ước ao sau này sẽ kết duyên vợ chồng.

Chẳng bao lâu, cha của Mộng Long phải chuyển nhậm quan về Hán thành (tức Seoul ngày nay). Hai người từ đó phải ly biệt. Mộng Long trước khi theo cha về kinh thành có hẹn rằng nhất định sẽ quay trở lại tìm nàng. Sau khi cha Mộng Long chuyển đi thì Biện Đạo Học chuyển đến nhậm chức ở Nam - Uôn. Nghe tin đồn có nàng Xuân Hương nhan sắc tuyệt trần, hẳn bèn cho gọi tới và định ép hôn. Sau nhiều thủ đoạn mà không ép hôn được nàng, Biện phủ sứ ra lệnh bắt giam Xuân Hương vào ngục.

Trong lúc Xuân Hương bị giam vào ngục thì Mộng Long thi đỗ đại khoa, trở thành quan Án sát đến tỉnh Chơn - la thị sát. Trên đường thị sát, Mộng Long được nghe nhân dân nói về sự tàn ác, bạo ngược, bỏ bê việc quan của Biện phủ sứ và chuyện giam Xuân Hương vào ngục. Quan Án sát đóng giả một người ăn xin, đến phủ Nam - Uôn thị sát thì đúng dịp chúc thọ của viên quan này. Chứng kiến những chuyện bê tha, ăn chơi phè phỡn, bỏ bê việc công của Biện phủ sứ, quan Án sát Lý Mộng Long đã nghiêm khắc xử tội bọn quan tham bạo ngược và giải thoát cho Xuân Hương. Câu chuyện trên đến tai nhà vua, nhà vua phong cho Xuân Hương là *Liệt nữ*, đồng ý cho Xuân Hương, con gái một kỹ nữ được kết duyên với Mộng Long và trở thành phu nhân chính thức của một vị quan trẻ tài cao, chính trực.

#### 3.3.2. *Hồng Hồng Tuyết Tuyết*

Bài ca trù có hai lớp nghĩa. Ngoài mối tình "trái khoáy" của một ông già với một cô đào trẻ, tác giả Dương Khuê còn gửi gắm tâm trạng của mình. Chính tâm trạng ấy cũng đủ làm nổi bật phẩm chất cao quý của một nhà nho, một viên quan đương thời trong sạch, có tấm lòng yêu nước, trần trụi với thế sự éo le lúc đó của đất nước.

### 3.4. So sánh

#### 3.4.1. Điểm giống

Đều là hình thức hát nói.

Có tính chất văn học ở mỗi bài hát (phổ từ thơ, từ tác phẩm văn học, từ câu chuyện đời thường.... thành bài hát).

Kĩ thuật hát có độ trầm bổng khác nhau, kĩ thuật luyện lay, giữ hơi đòi hỏi tính chuyên nghiệp cao.

Sử dụng trang phục và nhạc cụ truyền thống của dân tộc để biểu diễn (Ca trù: Áo dài; Pansori: Hanbok).

Có không gian biểu diễn riêng.

Lối hát được thể hiện qua lời ca của ca nương, kết hợp với những đạo cụ biểu diễn của đàn kếp (ở Ca trù) hay người đánh trống (ở Pansori).

### 3.4.2. Điểm khác

Bảng 1. So sánh sự khác nhau của Ca trù và Pansori

Tác phẩm So sánh	<i>Hồng Hồng Tuyệt Tuyệt</i> - Ca trù	<i>Xuân Hương truyện</i> - Pansori
Thời điểm sáng tác	Được dự đoán là năm 1883 sau khi tác giả Dương Khuê cáo quan về ở ẩn.	Là tiểu thuyết điển xướng của thế kỷ XVIII có nguồn gốc từ <i>Xuân Hương ca</i> , ước đoán tác phẩm xuất hiện trong quá trình nghệ nhân dân gian diễn xướng tích cổ.
Tầng lớp sáng tác	Tầng lớp trí thức	Chưa rõ người sáng tác chính
Nội dung chính	Bài ca trù <i>Hồng Hồng Tuyệt Tuyệt</i> có hai nghĩa. Ngoài mỗi tình "trái khoáy" của một ông già với một cô đào trẻ, tác giả Dương Khuê còn gửi gắm tâm trạng của mình. Chính tâm trạng ấy làm nổi bật phẩm chất cao quý của một nhà nho, một viên quan đương thời trong sạch, có tấm lòng yêu nước, trần trụi với thế sự éo le lúc đó của đất nước.	Là một ca khúc của tình yêu lứa đôi trong nỗ lực chiến đấu chống bất bình đẳng và áp bức, <i>Xuân Hương truyện</i> một mặt thể hiện tình yêu say đắm, táo bạo vượt ra ngoài khuôn khổ lễ giáo phong kiến đương thời.
Không gian biểu diễn	Thường ở những nơi như đền thờ, cửa đình, quán thánh phòng.	Không gian biểu diễn đơn giản, không có phòng nền, chỉ có tấm bình phong.
Hình thức và Kỹ thuật biểu diễn	+ Người hát (ca nương) phải kết hợp giữa sự duyên dáng, dùng kĩ năng ngân giọng như những lời kể ai oán, lời than về số phận con người, về hiện thực lúc bấy giờ. Cùng với sự kết hợp của 4 loại nhạc cụ: đàn đáy, cổ phách, cặp sênh và trống chầu, bài hát nói này như đưa người nghe cảm nhận một cách chân thực nhất, chạm vào cảm xúc thực tại. + Vị trí ngồi: Ca nương ngồi chiếu ở giữa 2 nhạc công nam. + Kỹ thuật hát, sử dụng tiết tấu và nhạc cụ đòi hỏi tính chuyên nghiệp cao.	+ Ca nương: Đứng hát và cầm cây quạt, sử dụng linh hoạt đóng quạt và mở quạt theo từng câu hát. Mở đầu là lời kể, lời giới thiệu câu chuyện. Sau đó là hát, lời hát mạnh mẽ, đanh thép, biểu cảm, đôi khi còn múa. + Người đánh trống: Ngồi ở sàn (có chiếu hoặc không), đánh trống theo nhịp mỗi câu, mỗi cảnh, mỗi đoạn tùy theo lời kể hay đoạn cao trào mà đánh nhịp nhanh chậm khác nhau, cơ thể di chuyển cùng nhịp trống và tương tác với ca nương.
Ca từ	Lời ca mang tính uyên bác, ít lời nhưng ý nghĩa bao hàm sâu sắc, đậm chất thơ ca, thể hiện tính thời cuộc.	Ca từ gần gũi với cuộc sống đời thường của nhân dân, chứa đựng những triết lí nhân sinh.

Thông qua sự so sánh giữa hai tác phẩm nổi bật của Pansori và Ca trù, có thể thấy được rõ sự giống nhau và khác nhau cũng của hai quốc gia. Điều này cũng thể hiện sự khác biệt rất rõ về loại hình nghệ thuật bình dân phổ biến (Pansori) và một loại hình nghệ thuật sinh ra để phục vụ thiểu số (Ca trù).

## 3.5. Một số vấn đề và giải pháp phát triển hai nghệ thuật Pansori và Ca trù trong xã hội hiện đại

### 3.5.1. Pansori

Những câu chuyện pansori là những câu chuyện dân gian bắt nguồn từ những năm 1600, và chúng vô cùng phổ biến trong những năm 1800. Tuy vậy, đến những năm 1960, pansori đã bắt đầu biến mất ở Hàn Quốc. Trước nguy cơ đó, chính phủ Hàn Quốc đã có những nỗ lực để bảo vệ và phát huy loại hình nghệ thuật truyền thống này, khuyến khích những nghệ nhân biểu diễn Pansori tương tác với công chúng nhiều hơn với hy vọng sẽ vẫn tiếp tục hấp dẫn các thế hệ kế tiếp.

### 3.5.2. Ca trù

Ca trù hiện tồn tại ở 14 tỉnh, thành phố. TS. Lê Thị Minh Lý (Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và Phát huy giá trị di sản văn hóa) cho rằng Ca trù hiện nay vẫn chỉ truyền dạy bằng phương pháp truyền miệng, vì thế cần sớm tư liệu hóa một cách hệ thống để khi các nghệ nhân cao niên mất đi, vẫn có thể dùng tư liệu này để truyền dạy.

## 4. KẾT LUẬN

Pansori và Ca trù đều là những nghệ thuật được đúc kết từ những tinh hoa văn hóa dân tộc của mỗi quốc gia, hơn nữa đây là niềm tự hào của mỗi dân tộc khi được nhắc tới là những di sản văn hoá phi vật thể mà UNESCO công nhận trên toàn thế giới.

Để duy trì loại hình nghệ thuật trong thời đại ngày nay đòi hỏi sự nỗ lực của chính phủ mỗi quốc gia, sự tiếp cận và duy trì hai loại hình nghệ thuật này với giới trẻ.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. *Di sản văn hóa phi vật thể Việt Nam* - Vietnam intangible cultural heritage.
- [2]. Giang Nam, 2015. *Bảo tồn ca trù bên vũng*.
- [3]. Hanoi University. (n.d.), 2021. *Vài nét khái quát về Pansori*. Hanoi University.
- [4]. Hoàng Hiến, 2019. *Sức sống bài ca trù Hồng Hồng Tuyệt Tuyệt của Dương Khuê*.
- [5]. Hoàng Lan. *Pansori - Nghệ thuật âm nhạc truyền thống của Hàn Quốc*, diendan.hanquochoc.edu.vn.
- [6]. KBS World, 2014. *Văn học cổ điển Hàn Quốc qua lời ca Pansori*.
- [7]. Lạc Việt Audio, 2020. *Ca trù là gì? Đặc điểm và nguồn gốc và bài hát nổi tiếng*.
- [8]. Nguyễn Đức Mậu. *Ca trù nhìn từ nhiều phía*.

- [9]. Nguyễn Thị Thu Hoài, 2016. *So sánh khái quát nghệ thuật truyền thống Pansori (Hàn Quốc) và nghệ thuật Chèo (Việt Nam)*. dongphuonghoc.org.
- [10]. Nguyễn Xuân Diện, (n.d.). *Lịch sử và nghệ thuật Ca trù*.
- [11]. Dân Huyền, 2014. *Sự thâm thúy ẩn trong bài ca trù "Hồng Hồng Tuyết Tuyết"*.
- [12]. Quốc V. H, 2017. *Nghệ thuật Pansori và một số tác phẩm tiêu biểu*. violet9059.blogspot.com
- [13]. Bùi Thị Bạch Dương, Chu Thị Thanh Thuý, Dương Thị Tuyên, Lê Thị Hải Yến, Trần Thị Yến. *Vài nét khái quát về Pansory - Loại hình nghệ thuật truyền thống của Hàn Quốc*.
- [14]. Vân H. T, 2014. *Truyện Xuân Hương trong dòng tiểu thuyết "Tài Tử Giai Nhân" các nước Đông Á và bóng dáng của nó ở Việt Nam*.
- [15]. VietSense Travel. (n.d.). *Ca trù - di sản văn hóa phi vật thể cần được bảo vệ khẩn cấp*.
- [16]. 과제헬퍼 오늘의공부. (2021년 12월 27일). 판소리와 창극, 가야금 병창과 산조, 풍물놀이 사물놀이 차이.1
- [17]. 한국민족문화대백과사전. 판소리. 접속함 2021년 12월27일.